

ĐỀ CƯƠNG
TRUYỀN THÔNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG TỈNH LẠNG SƠN
(07/3/1947-07/3/2027)

Phần thứ nhất

SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA LLVT TỈNH LẠNG SƠN
QUA CÁC THỜI KỲ

I. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH CỦA LLVT TỈNH

Ngay từ khi cả nước bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, cùng với việc tiêu thổ kháng chiến, tổ chức tản cư và tiếp cư, vấn đề xây dựng lực lượng và phát triển LLVT, tăng cường thực lực quân sự được đảng bộ các cấp đặc biệt coi trọng. Về công tác quân sự, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ và Bộ Quốc phòng thành lập các ban chỉ huy tỉnh đội, huyện đội, xã đội dân quân trực thuộc Ủy ban kháng chiến hành chính các cấp. Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ kháng chiến Tỉnh ủy Lạng Sơn đã có chủ trương điều chỉnh sắp xếp lại LLVT và bán vũ trang của tỉnh.

Ngày 07/3/1947, Tỉnh đội Bộ dân quân Lạng Sơn được thành lập tại Chợ Bải (Châu Diềm He) nay là Thôn Trung, xã Yên Phúc, tỉnh Lạng Sơn, các huyện đội bộ, thị đội bộ, xã đội bộ cũng lần lượt được thành lập. Từ đó, Tỉnh ủy và Ủy ban kháng chiến Hành chính Lạng Sơn có một cơ quan tham mưu về công tác quân sự, điều kiện quan trọng để phát triển LLVT (LLVT) và bán vũ trang của tỉnh; xây dựng phương án và điều hành tác chiến đập tan mọi âm mưu, hành động quân sự của kẻ địch. Quá trình chiến đấu, công tác, trưởng thành của Tỉnh đội bộ dân quân (nay là Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn) gắn liền với quá trình phát triển, lớn mạnh, chiến đấu và chiến thắng của LLVT tỉnh trong các cuộc chiến tranh giải phóng và bảo vệ Tổ quốc. Với ý nghĩa đó, ***ngày 21/3/2001, Tư lệnh Quân khu 1 đã ra Quyết định số 328/QĐ-QK công nhận ngày 07/3 hằng năm là ngày Truyền thống của LLVT tỉnh Lạng Sơn.***

Sự ra đời của Tỉnh đội Bộ dân quân Lạng Sơn ngày 07/3/1947 không chỉ đáp ứng yêu cầu cấp bách của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược mà còn đánh dấu bước trưởng thành quan trọng của phong trào vũ trang cách mạng trên quê hương Xứ Lạng. Từ đây, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, LLVT tỉnh Lạng Sơn từng bước được xây dựng, phát triển theo hướng chính quy, thống nhất, trở thành lực lượng chính trị, lực lượng chiến đấu trung thành, tin cậy của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh; luôn đi đầu trong

đấu tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và tham gia xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

II. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN VÀ THÀNH TÍCH TIÊU BIỂU QUA CÁC THỜI KỲ

1. Thời kỳ kháng chiến chống Pháp (1946 - 1954)

Từ tháng 5/1947, thực dân Pháp ráo riết chuẩn bị mở cuộc tiến công quy mô lớn lên Việt Bắc nhằm tiêu diệt cơ quan đầu não kháng chiến và bộ đội chủ lực của ta, dùng thắng lợi quân sự thúc đẩy việc thành lập ngụy quyền, khóa biên giới ngăn chặn đường liên lạc của ta với quốc tế. Thực hiện âm mưu này, thực dân Pháp huy động một lực lượng lớn gồm 12.000 quân cùng nhiều xe tăng, máy bay, đại bác... chia thành 2 gọng kìm lớn: Một hướng theo trục đường số 3, số 4 và một hướng theo đường sông Lô, sông Gầm kết hợp với nhảy dù thẳng xuống trung tâm chiến khu.

Thực hiện chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và mệnh lệnh của Bộ Tổng chỉ huy “Phải phá tan cuộc tiến công mùa đông của giặc Pháp”, LLVT tỉnh Lạng Sơn phối hợp chặt chẽ với quân chủ lực chặn đánh địch dưới nhiều hình thức, làm cho chúng thiệt hại lớn về sinh lực và phương tiện chiến tranh. Ngày 30/10/1947, Tiểu đoàn 249 Lạng Sơn chặn đánh một đoàn xe vận tải của địch tại đèo Bông Lau trên đường số 4, tiêu diệt 27 xe quân sự, 94 tên lính Âu - Phi, 55 lính Ngụy, bắt sống 101 tên, thu nhiều vũ khí, quân trang, quân dụng. Chiến thắng Bông Lau làm nức lòng quân và dân Lạng Sơn, khiến cho địch hết sức kinh hoàng, bạt vía, con đường số 4 trở thành "con đường chết" của quân Pháp từ đó. Với chiến công này, Tiểu đoàn 249 được vinh dự mang danh hiệu “Tiểu đoàn Bông Lau”. Phát huy chiến thắng Bông Lau, các LLVT tỉnh Lạng Sơn đã liên tiếp tiến công địch giành nhiều thắng lợi dọc đường số 4 ở Đèo Khách, Bản Nặm, Bản Trại, Lũng Phầy, Bản Trang... góp phần tiêu hao sinh lực địch và chia cắt kế hoạch tấn công của địch. Chiến thắng của quân và dân Lạng Sơn trên mặt trận quân sự, góp phần cùng quân dân Việt Bắc làm thất bại âm mưu tấn công lên Việt Bắc của địch. Ngày 19/12/1947, Chiến dịch Việt Bắc thu - đông kết thúc thắng lợi, đập tan chiến lược “Đánh nhanh, thắng nhanh” của địch.

Đông xuân 1948 – 1949, LLVT tỉnh Lạng Sơn tham gia các chiến dịch Đông Bắc (10/1948), Chiến dịch đường số 4 (11/1948), Chiến dịch Đông Bắc 2 (3/1949) với nhiều trận đánh đạt hiệu suất chiến đấu cao. Điển hình là trận phục kích đánh cắt đường giao thông ở Lũng Phầy ngày 25/3/1949 của Tiểu đoàn Bông Lau và Tiểu đoàn 23 Liên khu 1, tiêu diệt trên 250 lính Âu - Phi, phá hủy 53 xe, đốt cháy hàng vạn lít xăng dầu, trận phục kích ngày 18/6/1949 của Tiểu

đoàn Bông Lau, tiêu diệt một đoàn xe vận tải từ Thất Khê lên Đông Khê (Cao Bằng) phá hủy 10 xe, tiêu diệt hàng trăm tên địch.

Sau những thất bại liên tiếp trên chiến trường, tháng 7/1949, thực dân Pháp phải thu ngắn phòng tuyến biên giới, tập trung lực lượng để củng cố phân khu Cao Bằng - Thất Khê - Lạng Sơn. Thời cơ để ta mở màn chiến dịch với những trận quy mô lớn đã xuất hiện, tình hình đòi hỏi phải tổ chức những đơn vị tập trung có khả năng cơ động và sức chiến đấu cao. Ngày 17/7/1949, Bộ tổng chỉ huy quyết định điều động Tiểu đoàn Bông Lau và một số đơn vị thuộc Trung đoàn 74 (Cao Bằng), Trung đoàn 72 (Bắc Kạn) thành lập Trung đoàn 174 thuộc Liên khu 1. Để kế tục sự nghiệp và truyền thống Tiểu đoàn Bông Lau, Tỉnh điều về 3 Đại đội độc lập gồm: 319, 320, 415 tổ chức thành Tiểu đoàn 888.

Ngày 03/9/1949, dân quân du kích huyện Tràng Định phối hợp với Trung đoàn 174 và Tiểu đoàn 23 Liên khu 1 đánh trận phục kích lớn trên đèo Bông Lau - Lũng Phầy lần thứ 3, phá hủy 85 xe quân sự (có 3 xe bọc thép), diệt 217 lính Âu - Phi, bắt sống 23 tên. Những tháng cuối năm 1949 đến đầu năm 1950 cùng với việc đẩy mạnh chiến tranh du kích, Lạng Sơn ra sức phát triển LLVT ba thứ quân. Đến tháng 01/1950, Lạng Sơn có một tiểu đoàn địa phương thuộc tỉnh và 10 đại đội địa phương thuộc các huyện, thị xã, trường huấn luyện tân binh thuộc tỉnh đội được củng cố.

Tháng 6/1950, Trung ương quyết định mở Chiến dịch Biên giới nhằm tiêu diệt một bộ phận sinh lực quan trọng của địch, giải phóng vùng biên giới Đông Bắc, mở đường giao thông quốc tế, củng cố và mở rộng căn cứ địa. Lực lượng tham gia chiến dịch gồm nhiều đơn vị chủ lực của Bộ và LLVT địa phương Lạng Sơn, Cao Bằng, có nhiệm vụ tăng cường áp lực trên đường số 1, đường số 4, hỗ trợ dân công phá hoại giao thông, sẵn sàng cơ động đánh địch, tăng viện hoặc rút chạy.

Ngày 25/7/1950, Tỉnh ủy Lạng Sơn quyết định huy động dân công phục vụ chiến dịch, từ đây công tác chuẩn bị chiến dịch được tiến hành khẩn trương, đồng bào Lạng Sơn đóng góp 200 tấn thóc, 250 tấn ngô, 998 con trâu, 150 bò, 243 con ngựa ủng hộ chiến dịch; trên 2000 nam, nữ dân công Lạng Sơn tổ chức thành 5 đại đội làm nhiệm vụ vận chuyển, sửa đường, phá hoại giao thông của địch, phục vụ chiến dịch.

Đúng 6 giờ sáng, ngày 16/9/1950, quân ta tấn công cứ điểm Đông Khê mở màn cho chiến dịch. Sau 02 ngày đêm chiến đấu kiên quyết dũng cảm, ta đã làm chủ Đông Khê. Hai binh đoàn Lơ Pa-Giơ và Sác-Tông cùng lực lượng tăng viện của địch bị thiệt hại nặng buộc phải bỏ chạy khỏi thị xã Cao Bằng, Thất Khê, Na

Sầm, Đồng Đăng và thị xã Lạng Sơn. Lơ Pa-giơ và Sác-Tông cùng hàng ngàn binh lính bị bắt làm tù binh, phòng tuyến đường số 4 sụp đổ. Ngày 17/10/1950, Lạng Sơn hoàn toàn giải phóng, Chiến dịch Biên giới kết thúc thắng lợi.

Trong niềm vui quê hương giải phóng, LLVT cùng đồng bào các dân tộc Lạng Sơn nỗ lực đẩy mạnh sản xuất, xây dựng lực lượng góp phần đưa sự nghiệp kháng chiến đến toàn thắng. Trước yêu cầu chi viện của tiền tuyến trong thời gian ngắn từ cuối năm 1953 đến đầu năm 1954, Lạng Sơn đã huy động được 700 tân binh bổ sung cho LLVT Quân khu để huấn luyện, điều động, tham gia chiến đấu trong chiến cuộc Đông xuân 1953 - 1954 và Chiến dịch Điện Biên Phủ. Nhiều chiến sỹ của quê hương Xứ Lạng đã có mặt ở hầu hết các mặt trận nóng bỏng, đã anh dũng chiến đấu lập nhiều chiến công xuất sắc và góp phần xương máu của mình vào thắng lợi chung của toàn quân và toàn dân ta.

Ngày 07/5/1954, Chiến dịch Điện Biên Phủ giành thắng lợi, miền Bắc được hoàn toàn giải phóng tiến lên xây dựng CNXH, là hậu phương vững chắc để tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.

Với những thành tích xuất sắc trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược 1946 - 1954, LLVT tỉnh Lạng Sơn vinh dự được Đảng và Nhà nước tặng thưởng 4 huân chương Quân công:

- 01 Huân chương Quân công hạng Nhì và 01 Huân chương Quân công hạng Ba cho Tiểu đoàn Bông Lau.
- 01 Huân chương Quân công hạng Ba cho khu du kích Chi Lăng (huyện Lộc Bình).
- 01 Huân chương Quân công hạng Ba cho khu du kích Nà Thuộc (huyện Đình Lập).

Những chiến công vang dội của quân và dân Lạng Sơn trong kháng chiến chống thực dân Pháp đã khẳng định bản lĩnh, ý chí kiên cường, tinh thần chiến đấu anh dũng và nghệ thuật chiến tranh nhân dân sáng tạo của LLVT tỉnh. Đây là nền tảng quan trọng để LLVT tỉnh tiếp tục phát huy trong các giai đoạn cách mạng tiếp theo, góp phần tô thắm truyền thống vẻ vang của quê hương cách mạng nơi phen dậu phía Bắc của Tổ quốc.

2. Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ (1955 - 1975)

Sau chiến thắng Điện Biên Phủ và sau thành công của Hội nghị Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Đông Dương, cách mạng Việt Nam chuyển sang giai đoạn mới: Miền Bắc hoàn toàn giải phóng tiến lên xây dựng CNXH, miền Nam tiếp tục cuộc đấu tranh chống các thế lực xâm lược và bè lũ

tay sai. Tại Lạng Sơn, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai đã tuyên truyền xuyên tạc đường lối, chủ trương, chính sách đoàn kết, hòa hợp dân tộc của Đảng, Nhà nước ta, chúng thực hiện những âm mưu dụ dỗ, mua chuộc, cưỡng ép đồng bào công giáo di cư vào Nam, gây mất an ninh trật tự ở nhiều nơi. Trước tình hình đó LLVT tỉnh Lạng Sơn đã vận động, thuyết phục đồng bào ở lại xây dựng quê hương, dốc sức khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và đẩy mạnh sản xuất. Xây dựng văn hóa, truyền thống quê hương Xứ Lạng, đồng thời xây dựng LLVT ngày càng vững mạnh. Thực hiện chủ trương tinh giảm biên chế, nâng cao chất lượng lực lượng thường trực của tỉnh từ 2.500 giảm xuống 1.225 người. Tính đến tháng 11 năm 1962, toàn tỉnh có 23.082 dân quân tự vệ chiếm 6% số dân toàn tỉnh. Do được tổ chức huấn luyện chu đáo, lực lượng dân quân tự vệ luôn làm tròn vai trò nòng cốt trong sản xuất và giữ gìn trật tự trị an ở địa phương.

Bước sang năm 1965, cách mạng miền Nam tiếp tục giành được những thắng lợi liên tiếp, đẩy nguy quân, nguy quyền vào tình trạng khủng hoảng nặng nề. Để cứu vãn tình thế suy sụp của bè lũ tay sai, chính phủ Mỹ xúc tiến kế hoạch từng bước đưa quân vào miền Nam, đồng thời tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân và hải quân. Mục tiêu của chiến tranh phá hoại miền Bắc là ngăn chặn chi viện từ bên ngoài vào miền Bắc và từ miền Bắc vào miền Nam; phá hoại tiềm lực kinh tế, quốc phòng của nhân dân miền Bắc, uy hiếp tinh thần chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta.

Trước tình hình trên, Đảng ta chủ trương chuyển nền kinh tế sang thời chiến, kết hợp phòng tránh đánh địch, bảo đảm giao thông vận tải, tiếp tục xây dựng lực lượng chi viện tiền tuyến. Thực hiện chủ trương của Đảng, quân và dân Lạng Sơn gấp rút chuẩn bị lực lượng và thể trận chống chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ. Cấp ủy, chính quyền các cấp tập trung chỉ đạo công tác xây dựng LLVT và các phương án phòng tránh đánh địch ở từng địa phương. Các cơ quan, xí nghiệp, trường học, bệnh viện thực hiện phân tán, sơ tán đến nơi an toàn, lực lượng phòng không và công binh, dân quân tự vệ được chăm lo và phát triển mau chóng. Tháng 5/1965, Tỉnh tổ chức xong 02 đại đội phòng không 12,7^{mm}. Tiếp đó, Tỉnh xây dựng xong tiểu đoàn cao xạ hỗn hợp 37^{mm} và 12,7^{mm}. Ở khắp các địa phương, bộ đội và dân quân tự vệ (DQTV) hướng dẫn nhân dân đào hầm trú ẩn trong nhà ở, trên đường đi, nơi sản xuất, học tập, các trạm gác, đài quan sát phòng không, hệ thống báo động được dựng lên ở khắp nơi. Phong trào thanh niên “Ba sẵn sàng”, phụ nữ “Ba đảm đang”, phong trào quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược được phát động trong toàn tỉnh, thu hút đông đảo nam nữ thanh niên và LLVT tham gia.

Vào lúc 11 giờ, ngày 20/9/1965, địch sử dụng 24 máy bay phản lực ném bom đánh phá cầu Sông Hóa, mở đầu cuộc chiến tranh phá hoại ở Lạng Sơn. Đại đội phòng không 101 phối hợp với DQTV đánh trả quyết liệt máy bay địch, bắn rơi 3 chiếc, lập chiến công đầu xuất sắc cho quân và dân Lạng Sơn.

Kể từ tháng 10 năm 1965, không quân Mỹ tập trung đánh phá ác liệt các tuyến đường giao thông ở phía bắc, cầu Sông Hóa, cầu Lường, cầu Mẹt và các ga: Đồng Mỏ, Voi Xô, Phố Vị... trở thành trọng điểm đánh phá thường xuyên của địch, để tránh bị đòn đau và nâng cao hiệu quả đánh phá, không quân Mỹ thường xuyên thay đổi thủ đoạn, chiến thuật và tăng dần quy mô sử dụng lực lượng, khi bay cao đánh phá từ xa, lúc đột ngột bay thấp đánh lén, từ đánh ngày chuyển sang đánh đêm... Trong cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất, không quân Mỹ đánh phá Lạng Sơn 188 lần có 64 lần đánh đêm, sử dụng khoảng 270.000 tấn bom phá, 270.000 quả bom bi, 65 tên lửa. Từ tháng 5 đến tháng 10 năm 1972 (Cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ 2), địch đánh phá Lạng Sơn 73 lần, (có 25 lần đánh đêm, 48 lần đánh ngày) với tổng số 179 lần tốp = 643 chiếc. Quân và dân Lạng Sơn đã bắn rơi 19 chiếc, bắt và diệt 04 tên giặc lái.

Năm 1971, đồng chí Lâm Văn Kiếm giữ chức tỉnh đội trưởng, đồng chí Hoàng Doãn Trần (tức Lê Trần Quốc) là Chính ủy, đồng chí Mông Ngọc Chương (tức Mông Văn Tý) là Tỉnh đội phó, đồng chí Vi Văn Mộc là Tỉnh đội phó, đồng chí Hoàng Quốc Văn là Phó Chính ủy Tỉnh đội.

Để phù hợp với tình hình, ngày 12 tháng 10 năm 1971, Hội đồng Chính phủ quyết định tên gọi và nhiệm vụ của cơ quan quân sự địa phương. Cấp tỉnh là Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, cấp huyện, thị xã gọi là Ban chỉ huy quân sự huyện, thị xã. Các chức danh tỉnh đội trưởng, tỉnh đội phó đổi thành chỉ huy trưởng, phó chỉ huy trưởng; chính trị viên đổi thành chính ủy, phó chính ủy; các ban tham mưu, chính trị, hậu cần, kỹ thuật được nâng lên thành các phòng, các tiểu ban trực thuộc ban nay nâng lên thành ban trực thuộc phòng.

Thời kỳ này khu vực Đồng Mỏ (Lạng Sơn) được xem là “Cảng nổi” - một đầu mối trung chuyển hàng hóa, vật tư quan trọng trên tuyến vận tải chiến lược qua địa bàn Lạng Sơn. Cảng đã góp phần tiếp nhận, tập kết và điều phối khối lượng lớn vật tư, lương thực, nhiên liệu, vũ khí trang bị, con người từ hậu phương miền Bắc để chi viện kịp thời cho các chiến trường miền Nam, bảo đảm mạch máu giao thông vận tải luôn thông suốt. Hoạt động hiệu quả của “Cảng nổi Đồng Mỏ” đã góp phần tích cực vào sự nghiệp bảo đảm hậu cần, phục vụ kháng chiến chống Mỹ cứu nước đi đến thắng lợi hoàn toàn.

Ngày 30 tháng 4 năm 1975, chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng, miền Nam được hoàn toàn giải phóng, non sông đất nước ta thu về một mối. Trong niềm vui chiến thắng cùng nhân dân cả nước, cán bộ, chiến sỹ Bộ chỉ huy quân sự tỉnh phấn khởi tự hào sẵn sàng bước sang một thời kỳ mới, cả nước thống nhất đi lên CNXH.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, LLVT tỉnh Lạng Sơn vừa là lực lượng trực tiếp chiến đấu bảo vệ địa bàn chiến lược biên giới, vừa là hậu phương quan trọng chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam. Những đóng góp to lớn đó đã góp phần cùng quân và dân cả nước làm nên Đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, đưa cả nước bước vào kỷ nguyên độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

3. Thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1976 - 1985)

Sau chiến thắng lịch sử mùa Xuân năm 1975, đất nước được hoàn toàn độc lập, thống nhất, Nam - Bắc sum họp, non sông thu về một mối cả nước tiến lên CNXH. Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự chỉ đạo của UBND tỉnh, LLVT tỉnh Lạng Sơn cùng nhân dân các dân tộc trên địa bàn từng bước khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định đời sống, vững chăm lo xây dựng vừa củng cố lực lượng để bảo vệ thành quả đã đạt được, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới.

Tháng 4 năm 1976, thực hiện Quyết định của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam, hai tỉnh Lạng Sơn và Cao Bằng sáp nhập thành một tỉnh mới là tỉnh Cao - Lạng, các cơ quan Đảng, chính quyền, mặt trận đoàn thể và LLVT của tỉnh hợp nhất đã nhanh chóng kiện toàn, ổn định tổ chức thành các cơ quan thống nhất của một tỉnh mới; Bộ CHQS Cao - Lạng đóng tại Cao Bằng. Đồng thời, Quân ủy Trung ương đã có quyết định cử đồng chí Hoàng Cao Ngôn giữ chức Chỉ huy trưởng Bộ CHQS Cao - Lạng, đồng chí Bế Chu Lang làm Chính ủy.

Đến tháng 12 năm 1976, Bộ CHQS Cao - Lạng, ngoài hai Trung đoàn 567 và Trung đoàn 123 còn có 5 đại đội, 31 trung đội bộ đội địa phương, 55 Trung đội dân quân tự vệ, đảm bảo sẵn sàng chiến đấu cao. Bộ CHQS tỉnh đã tổ chức huấn luyện cho 98% cán bộ xã đội trưởng, 83% cán bộ trung đội trưởng dân quân và 84% cán bộ tự vệ. Trong hai năm 1976 – 1977, Bộ CHQS tỉnh đã chỉ đạo triển khai thành lập Trường Quân sự tỉnh tại Hang Dê (thị xã Lạng Sơn) theo yêu cầu, nhiệm vụ của Bộ Quốc phòng. Đi đôi với công tác xây dựng lực lượng về mọi mặt, Bộ CHQS tỉnh đã tổ chức thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

Từ cuối năm 1977 đến đầu năm 1978, tình hình biên giới Tây Nam và phía Bắc có nhiều diễn biến phức tạp. Để đối phó với nguy cơ chiến tranh ở hai đầu biên giới đất nước, dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, LLVT tỉnh dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự chỉ đạo của UBND tỉnh đã chủ động củng cố lực lượng, xây dựng thế trận phòng thủ biên giới, chuẩn bị mọi mặt sẵn sàng bước vào cuộc chiến đấu mới.

Cuối năm 1978, trước biến đổi phức tạp trên toàn tuyến biên giới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định kiện toàn Bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh và Ban CHQS cấp huyện thống nhất theo tinh thần Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị. Đồng chí Hoàng Trường Minh, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Cao - Lạng được phân công làm Chính ủy, đồng chí Hoàng Cao Ngôn làm chỉ huy trưởng. Sau khi được kiện toàn Bộ CHQS tỉnh thống nhất nhanh chóng chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện kế hoạch huấn luyện, ổn định, điều chỉnh tổ chức, biên chế, nâng cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống.

Ngày 29/12/1978, Quốc hội quyết định tách tỉnh Cao - Lạng thành hai tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn, đồng thời sáp nhập huyện Đình Lập từ tỉnh Quảng Ninh về thuộc tỉnh Lạng Sơn, lúc này đơn vị hành chính tỉnh Lạng Sơn gồm 11 huyện, thị xã. Sau khi tách tỉnh, Bộ CHQS tỉnh Lạng Sơn đã từng bước khắc phục khó khăn, nhanh chóng ổn định tổ chức, biên chế và triển khai các mặt công tác huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu. Ngày 02/01/1979, Bộ Quốc phòng ra quyết định tái thành lập Bộ CHQS tỉnh Lạng Sơn và Bộ CHQS tỉnh Cao Bằng. Ngày 03/01/1979 Tư lệnh Quân khu cũng có chỉ thị về việc chia tách, tổ chức Bộ CHQS hai tỉnh Lạng Sơn và Cao Bằng. Kể từ 0 giờ ngày 07/01/1979 Bộ CHQS hai tỉnh Lạng Sơn và Cao Bằng triển khai hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của từng tỉnh. Tiếp đó ngày 18/01/1979, Tư lệnh Quân khu ra quyết định chuyển toàn bộ lực lượng, cơ sở vật chất của Ban CHQS huyện Đình Lập, tỉnh Quảng Ninh cho Bộ CHQS tỉnh Lạng Sơn. Thực hiện nghị quyết của Bộ Tư lệnh Quân khu 1, Bộ CHQS tỉnh Lạng Sơn xây dựng kế hoạch củng cố, quản lý toàn bộ lực lượng bộ đội địa phương của 11 huyện, thị xã và Trung đoàn 123, Trung đoàn 199, Trường Quân sự tỉnh. Đồng chí Lê Sơn được Bộ Quốc phòng quyết định làm Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh Lạng Sơn.

Ngày 17/02/1979, hàng chục vạn quân Trung Quốc đã tiến công ồ ạt trên tuyến biên giới 6 tỉnh của Việt Nam, cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc chính thức nổ ra, quân và dân Lạng Sơn đã phối hợp chặt chẽ với các đơn vị

của cấp trên, anh dũng chiến đấu đánh bại các đợt tiến công của địch, bắn cháy 79 xe tăng, 46 xe quân sự, tiêu hao nhiều sinh lực địch.

Với những thành tích đặc biệt xuất sắc trong cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới, tại Hội nghị mừng công cuối tháng 02/1979, LLVT tỉnh Lạng Sơn vinh dự được Nhà nước tặng thưởng Huân chương độc lập hạng nhất; 4 đơn vị được tuyên dương Anh hùng LLVT nhân dân; 6 đơn vị được tặng thưởng Huân chương Quân công hạng nhì, ba; 5 cá nhân được tặng danh hiệu Anh hùng LLVT nhân dân, 12 đơn vị được tặng Huân chương Chiến công hạng Nhất, Nhì, Ba; 178 cán bộ, chiến sĩ được tặng thưởng Huân chương Quân công và Chiến công các loại.

Chấp hành quyết định của Bộ Tổng Tham mưu và Quân khu trong tháng 4/1979, Bộ CHQS tỉnh bàn giao Trung đoàn 123 và 199 về Sư đoàn 347 thuộc Quân khu 1 (thành lập ngày 20/4/1979) đóng quân tại khu vực Thất Khê, huyện Tràng Định bảo đảm nhanh gọn, an toàn. Đồng thời, Bộ CHQS tỉnh đã khẩn trương xây dựng và triển khai kế hoạch tác chiến phòng thủ của tỉnh, chỉ đạo Ban CHQS các huyện, thị xã đẩy mạnh xây dựng kế hoạch tác chiến phòng thủ, tăng cường công tác huấn luyện, ổn định tổ chức biên chế, giữ vững ổn định chính trị, TTATXH, nâng cao cảnh giác SSCĐ, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới. Tháng 10 năm 1981, Bộ Quốc phòng có quyết định điều động đồng chí Đoàn Độ làm Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh Lạng Sơn.

Thực hiện kế hoạch phòng thủ đã đề ra, liên tiếp từ năm 1980 đến 1985, Bộ CHQS tỉnh đã tiến hành điều chỉnh, bổ sung bố trí lực lượng, ổn định tổ chức biên chế cho các cơ quan, đơn vị trong tỉnh đảm bảo về số lượng, nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới, đồng thời nâng cao chất lượng huấn luyện, xây dựng, điều chỉnh các phương án, kế hoạch tác chiến phòng thủ biên giới vững mạnh. Công tác xây dựng đơn vị trên các mặt chính trị tư tưởng, tổ chức; công tác SSCĐ, công tác huấn luyện bộ đội, công tác hậu cần, kỹ thuật, công tác vận động quần chúng... đạt được những bước tiến mới quan trọng, góp phần xây dựng tuyến biên giới vững mạnh, toàn diện, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch, giữ vững biên cương Tổ quốc.

Cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc năm 1979 đã trở thành bản anh hùng ca bất diệt trong lịch sử LLVT tỉnh Lạng Sơn. Trong hoàn cảnh vô cùng khó khăn, gian khổ, cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh cùng Nhân dân các dân tộc trên địa bàn đã nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, tinh thần quyết chiến quyết thắng, sẵn sàng hy sinh để bảo vệ từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc.

4. Thời kỳ từ 1986 đến nay

Trước yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội trong tình hình mới, Bộ CHQS tỉnh đã tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh thực hiện Kế hoạch A về điều chỉnh lực lượng, bố trí lại đội hình phòng thủ, giao cho các địa phương phòng thủ tuyến trước, đưa lực lượng chủ lực của Bộ và Quân khu về tuyến sau, xây dựng khu vực phòng thủ Lạng Sơn ngày càng vững chắc.

Đồng thời tiến hành sắp xếp lại cơ cấu tổ chức và biên chế trong toàn LLVT; tổ chức bàn giao lực lượng Bộ đội Biên phòng sang Công an tỉnh quản lý; sáp nhập Ban Lịch sử quân sự với Ban Khoa học lịch sử tổng hợp; sáp nhập ngành Quân trang và ngành Quân lương; giải thể Đại đội 87 và tiếp nhận các tiểu đoàn thông tin 2, tiểu đoàn công binh 567 và tiểu đoàn cao xạ; sáp nhập Đội 27 vào tiểu đoàn công binh 567; sáp nhập bệnh xá Bộ CHQS tỉnh với Đội điều trị 50; thành lập Ban vận tải; tiếp nhận các Trung đoàn (123, 199, 540 và 460) về Bộ CHQS tỉnh quản lý theo quyết định của Bộ Tư lệnh Quân khu 1. Cuối năm 1986 Bộ Quốc phòng ra quyết định bổ nhiệm đồng chí Hoàng Áp giữ chức Chỉ huy trưởng thay đồng chí Đoàn Độ nghỉ hưu theo chế độ.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII, nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Đại hội Đảng bộ Quân sự tỉnh lần thứ X. Bộ CHQS tỉnh đã chỉ đạo, tổ chức điều chỉnh lực lượng theo hướng sát, gọn phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới bao gồm: Trường Quân sự, Ban CHQS 11 huyện, thị xã, thành lập 1 Tiểu đoàn Bộ binh trực thuộc tỉnh, 5 Đại đội trực thuộc các huyện biên giới, Đại đội Trinh sát, Đại đội Công binh, Đại đội Thông tin trực thuộc Phòng Tham mưu, Tiểu đoàn Quân y, Đại đội Vận tải và cụm kho trực thuộc Phòng Hậu cần, Phòng Kỹ thuật. Tháng 12/1990 Bộ Quốc phòng ra quyết định bổ nhiệm đồng chí Dương Công Sửu giữ chức Chỉ huy trưởng thay đồng chí Hoàng Áp nghỉ hưu theo chế độ.

Sau 10 năm thực hiện công cuộc đổi mới tình hình đất nước có nhiều chuyển biến tích cực trên tất cả các lĩnh vực. Nhằm đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ tác chiến của LLVT trong tình hình mới Bộ CHQS tỉnh đã từng bước điều chỉnh, kiện toàn tổ chức lực lượng theo hướng tinh gọn, giảm số lượng, nâng cao chất lượng. Theo đó thực hiện Quyết định số 170/A-QL ngày 16/3/1998 của Tư lệnh Quân khu 1 về việc sáp nhập Trung đoàn 123 và Trường Quân sự thành khung huấn luyện DBĐV bảo đảm chất lượng, kịp thời bổ sung cho các đơn vị. Ngày 9/4/1999 thực hiện Quyết định số 359/QĐ-QK của Tư lệnh Quân khu 1, Trung đoàn 123 Khung thường trực tách khỏi Trường Quân sự tỉnh về trực thuộc Bộ CHQS tỉnh. Tháng 11/2000 đồng chí Dương Hiền được bổ nhiệm chức vụ Chỉ

huy trưởng Bộ CHQS tỉnh thay đồng chí Dương Công Sửu đi nhận nhiệm vụ mới.

Trong những năm tiếp theo Bộ CHQS tỉnh tiếp tục củng cố, xây dựng lực lượng vững chắc từ tỉnh tới cơ sở đáp ứng yêu cầu, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ. Năm 2008 thực hiện Quyết định số 134/QĐ-BTL ngày 19/3/2008 của Tư lệnh Quân khu 1 về việc giải thể Tiểu đoàn Bộ binh địa phương thuộc Bộ CHQS tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn; Quyết định số 396/QĐ-BCH ngày 24/3/2008 của Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh Lạng Sơn tiến hành giải thể Tiểu đoàn Bộ binh 1 thuộc Bộ CHQS tỉnh.

Năm 2015 thực hiện Quyết định số 610/QĐ-BQP ngày 26/2/2015 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc tổ chức lại Trung đoàn 123 - Bộ binh bộ đội địa phương thuộc Bộ CHQS tỉnh Lạng Sơn trong đó Điều 1 Quyết định ghi rõ: Tổ chức lại Trung đoàn 123 - Bộ binh khung thường trực thành Trung đoàn Bộ binh có 1 Tiểu đoàn Bộ binh đủ quân thuộc Bộ CHQS tỉnh Lạng Sơn, Quân khu 1. Theo đó biên chế của Trung đoàn 123 gồm: 4 cơ quan (Tham mưu, Chính trị, Hậu cần, Kỹ thuật), 2 Tiểu đoàn khung thường trực (Tiểu đoàn 2, Tiểu đoàn 3), Tiểu đoàn Bộ binh 1 đủ quân (gồm 3 Đại đội Bộ binh 1, 2, 3; 4 Trung đội trực thuộc ĐKZ, 12,7mm, Thông tin, Phục vụ) với nhiệm vụ chủ yếu là huấn luyện SSCĐ và thực hiện một số nhiệm vụ khác.

Năm 2019 thực hiện Quyết định số 5743/QĐ-TM ngày 06/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc giải thể Trường Quân sự thuộc Bộ CHQS tỉnh Lạng Sơn, Quân khu 1. Lúc này biên chế Bộ CHQS tỉnh Lạng Sơn gồm: 4 cơ quan (Tham mưu, Chính trị, Hậu cần, Kỹ thuật), Văn phòng Bộ CHQS tỉnh, Ban Tài chính, Thanh tra Quốc phòng, 11 Ban CHQS huyện, thành phố, Trung đoàn 123.

Trong giai đoạn từ 2020 - 2025 LLVT tỉnh đã tập trung xây dựng lực lượng theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; thực hiện tốt công tác điều chỉnh tổ chức biên chế, xây dựng lực lượng thường trực, dân quân tự vệ và dự bị động viên vững mạnh, rộng khắp. Chất lượng huấn luyện, giáo dục chính trị, xây dựng chính quy, quản lý kỷ luật không ngừng được nâng lên; nhiều năm liền hoàn thành tốt và xuất sắc nhiệm vụ huấn luyện, diễn tập, hội thi, hội thao các cấp. Các cơ quan, đơn vị duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an, Bộ đội Biên phòng và các lực lượng chức năng bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia. Đặc biệt, trong những năm 2020 – 2022, trước diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh đã phát huy tinh thần trách nhiệm,

không quản ngại khó khăn, gian khổ, tham gia hàng nghìn lượt cán bộ, chiến sĩ thực hiện nhiệm vụ tại các chốt kiểm soát biên giới, khu cách ly tập trung và các địa bàn trọng điểm, góp phần ngăn chặn hiệu quả dịch bệnh xâm nhập qua biên giới, bảo vệ sức khỏe và cuộc sống bình yên của Nhân dân. Cùng với thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, LLVT tỉnh luôn là lực lượng nòng cốt trong công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, xây dựng nông thôn mới, xóa đói giảm nghèo, thực hiện chính sách hậu phương quân đội và các hoạt động đền ơn đáp nghĩa. Những việc làm thiết thực, ý nghĩa đã góp phần củng cố mối quan hệ đoàn kết quân - dân, xây dựng “thế trận lòng dân” ngày càng vững chắc trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện chủ trương điều chỉnh tổ chức lực lượng của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng và Quân khu Bộ CHQS tỉnh đã nhiều lần kiện toàn tổ chức biên chế theo hướng tinh, gọn, mạnh theo đó năm 2024 đã tiếp hành sáp nhập Ban Hậu cần và Ban Kỹ thuật Trung đoàn 123 thành Ban Hậu cần - Kỹ thuật; sáp nhập Phòng Hậu cần và Phòng Kỹ thuật Bộ CHQS tỉnh thành phòng Hậu cần - Kỹ thuật; sáp nhập Đại đội Trinh sát và Đại đội Thiết giáp thành Đại đội Trinh sát - Cơ giới; tổ chức lại Trung đội Thông tin hành Đại đội Thông tin; tổ chức lại Trung đội vận tải thành Trung đội Vận tải hỗn hợp; tổ chức lại Trung đội Vệ binh thành Trung đội Vệ binh - Kiểm soát quân sự; giải thể Ban Khoa học quân sự và điều chuyển nhiệm vụ về Phòng Tham mưu. Năm 2025 tiến hành giải thể 11 Ban CHQS cấp huyện, thành phố, thành lập 04 Ban CHPTKV (1,2,3,4), tiếp nhận Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, giải thể Thanh tra quốc phòng và điều chuyển nhiệm vụ về cơ quan UBKT Đảng ủy, điều chỉnh tổ chức, biên chế Ban Chỉ huy quân sự cấp xã về trực thuộc Bộ CHQS tỉnh. Lúc này biên chế Bộ CHQS tỉnh Lạng Sơn gồm: 3 cơ quan (Tham mưu, Chính trị, Hậu cần - Kỹ thuật), Văn phòng, Ban Tài chính, Trung đoàn 123, 04 Ban Chỉ huy PTKV (Thất Khê, Bắc Sơn, Nhân Lý, Đình Lập), Ban CHBĐBP và 65 Ban CHQS cấp xã (*04 Ban CHQS phường, 61 Ban CHQS xã, 11 xã biên giới, 37 xã trọng điểm về QPAN*).

Trong thời kỳ đổi mới, LLVT tỉnh Lạng Sơn luôn phát huy vai trò nòng cốt trong tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương; xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân và thế trận biên phòng toàn dân vững chắc. Công tác xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh được triển khai đồng bộ, toàn diện; nhiều cuộc diễn tập khu vực phòng thủ, diễn tập phòng thủ dân sự, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn được tổ chức thành công, bảo đảm an toàn tuyệt đối. Chất lượng huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu không ngừng được nâng lên; công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ hằng năm luôn hoàn thành

100% chỉ tiêu với chất lượng ngày càng cao. Lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên được xây dựng vững mạnh, rộng khắp; thực sự là lực lượng nòng cốt trong bảo vệ địa bàn cơ sở.

LLVT tỉnh tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, giúp Nhân dân khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, công tác đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc người có công với cách mạng¹. Đặc biệt trong năm 2024 và năm 2025 LLVT tỉnh đã phối hợp, huy động một lượng lớn người và trang bị cùng nhân dân phòng, chống khắc phục hậu quả cơn bão số 3 - YaGi (năm 2024)², cơn bão số 9 (Ragasa), cơn bão số 10 (Bualoi) và cơn bão số 11 (Matmo) - năm 2025³ qua đó góp phần củng cố mối quan hệ đoàn kết gắn bó quân với dân như cá với nước, tô thắm thêm hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới. Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ huy, điều hành được đẩy mạnh, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

Là tỉnh biên giới có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng, LLVT tỉnh luôn phối hợp chặt chẽ với Bộ đội Biên phòng, Công an và các lực lượng chức năng trong quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia; xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; góp phần giữ vững môi trường ổn định để phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tiêu biểu trên mặt trận đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, Lực lượng vũ trang tỉnh, nòng cốt là lực lượng Bộ đội Biên phòng tỉnh đã triển khai hiệu quả mô hình “Hợp sức toàn dân tấn công tội phạm”, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính

¹ Thực hiện Phong trào “Chung sức xây dựng nông thôn mới”: Huy động được 19.818 ngày công với trị giá hơn 2,5 tỷ đồng, nạo vét hơn 35km kênh mương nội đồng; san lấp, đào đắp được 10.220m³ đất đá; độ đường bê tông nông thôn được 28.6km; làm mới và sửa đường liên thôn, liên xã được 304km; giúp đỡ gia đình chính sách 45.232 ngày công; tu sửa trường học và công trình phúc lợi khác được 1.867 ngày công. Thực hiện “Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát”: Tham gia trên 9.000 ngày công với hơn 3.240 lượt cán bộ, chiến sĩ, DQTV tham gia; vận động cán bộ, chiến sĩ các lực lượng ủng hộ được 762.390.000đồng; tính đến năm ngày 31/8/2025, toàn lực lượng vũ trang tỉnh đã hưởng ứng nhiệt tình, trách nhiệm với kết quả có tổng số 6.508 căn nhà được xây dựng và tu sửa, cải tạo (trong đó 3.840 nhà được xây mới, 2.668 nhà được tu sửa, cải tạo); từ tháng 9/2025 đến tháng 5/2026, lực lượng vũ trang tỉnh đã xây xong 1.340 căn nhà, góp phần bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

² Hiệp đồng, huy động sử dụng lực lượng (thường trực 1.683 cán bộ, chiến sĩ; Dân quân tự vệ 2.770 đồng chí; Lực lượng phối hợp, hiệp đồng Trung đoàn 12, 141/Sư đoàn BB3 900 đồng chí; Công an tỉnh 2.347 đồng chí; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh 665 đồng chí. Điều động, sử dụng phương tiện (gồm 49 ô tô các loại; xuồng máy 25 chiếc; xuồng cao su 25 chiếc; áo phao 3.900 chiếc; phao tròn 2.900 chiếc). di dời thành công 1.238 hộ dân với hơn 7.862 người đến nơi an toàn. vận chuyển hỗ trợ cung cấp lương thực, nhu yếu phẩm, thuốc men cho Nhân dân trong vùng bị thiệt hại ước tính đạt 220 tấn hàng hoá cứu trợ.

³ Lực lượng Thường trực 1.550 đồng chí; Dân quân tự vệ 3.398 đồng chí; 39 xuồng máy; 6.000 áo phao và 5.500 phao cứu sinh; 45 ô tô các loại và các phương tiện, vật chất khác). Tổ chức duy trì nghiêm kíp trực cứu hộ, cứu nạn 24/24 giờ, tổ chức di dời hơn 8.000 người dân; tiếp nhận số vật tư của Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự Quốc gia gồm: 02 xuồng ST450, 02 xuồng ST660; 5000 áo phao, 5000 phao tròn, 300 bè nhựa; 06 súng bắn dây mồi; 1.500kg lương khô; 03 chuyến hàng vận chuyển bằng máy bay trực thăng xuống khu vực xã Vân Nham, Yên Bình...Chỉ đạo cấp phát hơn 1.500 xuất quân trang cho nhân dân vùng bão lũ, hỗ trợ vận chuyển và cấp lương thực với hơn 250 tấn hàng hoá và nhiều nhu yếu phẩm khác cho người dân.

trị và Nhân dân trong bảo đảm an ninh, trật tự khu vực biên giới; bố trí lực lượng trên các hướng, địa bàn trọng điểm, phức tạp, mở nhiều đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, đấu tranh quyết liệt với các loại tội phạm về ma túy, mua bán người, buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép vũ khí, vật liệu nổ và tổ chức xuất cảnh, nhập cảnh trái phép... làm trong sạch địa bàn, chuyển hóa địa bàn phức tạp về an ninh, trật tự; tuyên truyền, vận động Nhân dân tự giác giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, góp phần quan trọng vào việc ổn định tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong khu vực biên giới của tỉnh Lạng Sơn⁴.

Ghi nhận những công lao đóng góp to lớn trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, Mỹ và trong xây dựng Bảo vệ Tổ quốc của quân và dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn, Đảng, Nhà nước phong tặng quân và nhân dân các dân tộc Lạng Sơn các danh hiệu cao quý:

- Tuyên dương Anh hùng LLVTND qua các thời kỳ cho quân và dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn.

- 215 cá nhân được phong tặng danh hiệu Mẹ Việt Nam anh hùng.

- 28 đơn vị và 12 cá nhân được phong tặng danh hiệu anh hùng LLVTND.

- Năm 2002 được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVT Nhân dân cho nhân dân và LLVT tỉnh Lạng Sơn.

- 01 Huân Chương Hồ Chí Minh, 01 Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhì, 01 Huân chương độc lập hạng Nhất, 07 Huân chương Quân công hạng Nhất, 06 Huân chương Quân công hạng Nhì, 05 Huân chương Quân công hạng Ba. Toàn LLVT tỉnh đã có 10 đồng chí đã phát triển thành tướng lĩnh trong Quân đội.

- Năm 2024 được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen, nhiều cá nhân, tập thể được Bộ Quốc phòng, UBND tỉnh và Quân khu 1 tặng Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc đột xuất trong ứng phó, khắc phục hậu quả do cơn bão số 3 (Yagi).

Từ đó tới nay, dưới sự lãnh đạo chỉ đạo của Đảng ủy, Thủ trưởng Bộ Tư lệnh Quân khu 1 và sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, trực tiếp của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Lạng Sơn, Bộ CHQS tỉnh đã không ngừng phấn đấu vươn lên, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, chấp hành nghiêm túc và hoàn thành tốt

⁴ Xác lập, đấu tranh thành công 05 chuyên án về vận chuyển trái phép chất ma túy, 03 chuyên án về tội phạm mua bán người, 14 chuyên án về vận chuyển pháo nổ qua biên giới, 28 chuyên án về tổ chức cho người khác xuất, nhập cảnh trái phép, 02 chuyên án tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội. Bắt giữ, xử lý 1.698 vụ/2.247 đối tượng, thu 273kg ma túy tổng hợp, 105 bánh Heroín, 22.060 viên ma túy tổng hợp, 09 khẩu súng các loại, 03 quả lựu đạn, 778 viên đạn các loại, 26 quyển giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, 599 triệu đồng, 53.000 nhân dân tệ và hàng hóa các loại, tổng trị giá ước tính khoảng 10.04 tỷ đồng; xử phạt vi phạm hành chính tiền 536 vụ/1523 đối tượng, thu nộp kho bạc Nhà nước gần 5,7 tỷ đồng và 839,7 triệu tiền bán tang vật tịch thu.

nhệm vụ chính trị được giao, tạo bước chuyển biến tiến bộ quan trọng nâng cao chất lượng xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện; trình độ sẵn sàng chiến đấu được nâng lên, cán bộ, chiến sĩ có bản lĩnh chính trị vững vàng, nhất trí cao và thực hiện có hiệu quả mọi chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết của các cấp ủy đảng; thực hiện tốt vai trò chức năng làm tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương về công tác quốc phòng quân sự địa phương, góp phần cùng Đảng bộ, chính quyền và đồng bào các dân tộc trong tỉnh giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, phát triển kinh tế, củng cố an ninh quốc phòng xây dựng Lạng Sơn ngày càng giàu đẹp, luôn xứng đáng là lực lượng nòng cốt, tin cậy của cấp ủy Đảng, chính quyền và nhân dân địa phương.

III. NHỮNG TRUYỀN THỐNG VĨ VANG CỦA LLVT TỈNH LẠNG SƠN

Trải qua gần 80 năm xây dựng, chiến đấu, trưởng thành và phát triển (07/3/1947 - 07/3/2027), dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng; sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Quân khu 1; của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; sự đùm bọc, giúp đỡ của Nhân dân các dân tộc trong tỉnh, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh Lạng Sơn đã không ngừng phấn đấu, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, lập nhiều chiến công xuất sắc trong các cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Từ thực tiễn chiến đấu, công tác và trưởng thành, LLVT tỉnh đã xây dựng, vun đắp và phát huy những truyền thống quý báu sau đây:

1. Tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc và Nhân dân; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội

Đây là truyền thống tiêu biểu, xuyên suốt quá trình hình thành, xây dựng và trưởng thành của LLVT tỉnh. Trong bất kỳ hoàn cảnh nào, cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh luôn tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân; kiên định mục tiêu, lý tưởng cách mạng, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng. Từ những ngày đầu kháng chiến chống thực dân Pháp, trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, chiến tranh bảo vệ biên giới phía Bắc cũng như trong thời kỳ đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, LLVT tỉnh luôn là lực lượng chính trị, lực lượng chiến đấu trung thành, tin cậy của cấp ủy, chính quyền và Nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn.

Truyền thống đó được thể hiện bằng tinh thần sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao; ý chí quyết tâm bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia; kiên quyết đấu tranh chống mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch; giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng trong LLVT và trên địa bàn tỉnh.

2. Đoàn kết, chủ động, sáng tạo, tự lực, tự cường, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ

Lạng Sơn là tỉnh miền núi biên giới, điều kiện tự nhiên khắc nghiệt, địa bàn rộng, giao thông có thời điểm còn nhiều khó khăn. Trong các cuộc kháng chiến cũng như thời bình, LLVT tỉnh luôn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thử thách. Tuy nhiên, bằng tinh thần đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh đã phát huy cao độ tinh thần tự lực, tự cường, chủ động khắc phục khó khăn, sáng tạo trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Tinh thần đoàn kết nội bộ, đoàn kết quân dân, đoàn kết với các lực lượng đứng chân trên địa bàn đã trở thành nguồn sức mạnh to lớn giúp LLVT tỉnh hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao. Trong bất kỳ hoàn cảnh nào, cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh luôn giữ vững bản lĩnh chính trị, ý chí quyết tâm cao, chủ động tham mưu, đề xuất nhiều chủ trương, giải pháp phù hợp với thực tiễn địa phương, góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân và khu vực phòng thủ tỉnh ngày càng vững chắc.

3. Quyết chiến, quyết thắng, mưu trí, dũng cảm trong chiến đấu; bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia

Phát huy truyền thống quê hương cách mạng, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh đã lập nhiều chiến công xuất sắc trong chiến đấu. Tiêu biểu là những chiến thắng vang dội trên đường số 4, chiến thắng Bông Lau lịch sử năm 1947, những chiến công trong Chiến dịch Biên giới năm 1950, những thành tích xuất sắc trong đánh trả chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ và đặc biệt là tinh thần chiến đấu kiên cường trong cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc năm 1979.

Trong điều kiện chiến tranh ác liệt, nhiều cán bộ, chiến sĩ đã anh dũng hy sinh, quyết tâm giữ vững từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc. Truyền thống quyết chiến, quyết thắng được tiếp tục phát huy trong thời bình thông qua việc nâng cao chất lượng huấn luyện, trình độ sẵn sàng chiến đấu, khả năng phối hợp hiệp đồng với các lực lượng, xử lý hiệu quả các tình huống quốc phòng, an ninh, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

4. Gắn bó máu thịt với Nhân dân, xây dựng vững chắc “thế trận lòng dân”

Từ khi thành lập đến nay, LLVT tỉnh luôn nhận được sự đùm bọc, che chở, giúp đỡ của Nhân dân các dân tộc trong tỉnh. Chính vì vậy, xây dựng mối quan hệ đoàn kết quân dân gắn bó máu thịt luôn là truyền thống tốt đẹp của LLVT tỉnh.

Trong chiến tranh, cán bộ, chiến sĩ cùng ăn, cùng ở, cùng chiến đấu với Nhân dân; dựa vào dân để xây dựng lực lượng, bảo vệ cơ sở cách mạng. Trong thời bình, LLVT tỉnh luôn là lực lượng nòng cốt trong công tác dân vận, xây dựng nông thôn mới, giúp dân phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, tìm kiếm cứu nạn, thực hiện chính sách hậu phương quân đội và các hoạt động đền ơn đáp nghĩa.

Những việc làm thiết thực, ý nghĩa của cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh đã góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và Quân đội; xây dựng “thế trận lòng dân” ngày càng vững chắc, tạo nền tảng quan trọng để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương.

5. Không ngừng học tập, rèn luyện, xây dựng LLVT tỉnh vững mạnh toàn diện, “mẫu mực, tiêu biểu”, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

Bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, LLVT tỉnh luôn chú trọng xây dựng lực lượng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; nâng cao chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu; xây dựng chính quy, chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước, kỷ luật Quân đội.

Các cơ quan, đơn vị tích cực đổi mới nội dung, phương pháp huấn luyện; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số; nâng cao chất lượng công tác tham mưu, huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, hậu cần, kỹ thuật; xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, năng lực công tác đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Phát huy truyền thống vẻ vang của các thế hệ đi trước, cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh hôm nay nguyện tiếp tục đoàn kết, thống nhất, ra sức học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ mọi mặt, xây dựng LLVT tỉnh cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, xứng đáng với niềm tin yêu của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn.

Những truyền thống quý báu đó là sự kết tinh của lòng yêu nước nồng nàn, ý chí cách mạng kiên cường, tinh thần đoàn kết và sự hy sinh to lớn của nhiều thế

hệ cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh Lạng Sơn. Đây là tài sản tinh thần vô giá, là niềm tự hào, nguồn động lực to lớn để LLVT tỉnh tiếp tục phấn đấu vươn lên, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ trong thời kỳ mới, góp phần xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

IV. NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Trải qua gần 80 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, LLVT tỉnh Lạng Sơn đã lập nhiều chiến công, thành tích xuất sắc và tích lũy nhiều kinh nghiệm quý báu. Từ thực tiễn đó có thể rút ra một số bài học chủ yếu sau:

Một là, thường xuyên giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với LLVT; xây dựng Đảng bộ Quân sự tỉnh trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Hai là, quán triệt sâu sắc quan điểm cách mạng là sự nghiệp của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng thế trận lòng dân vững chắc, tạo nền tảng để xây dựng nền quốc phòng toàn dân và khu vực phòng thủ tỉnh ngày càng vững mạnh.

Ba là, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; giữa xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; chủ động nắm chắc tình hình, tham mưu xử lý hiệu quả các tình huống, không để bị động, bất ngờ.

Bốn là, chăm lo xây dựng LLVT tỉnh vững mạnh về chính trị, nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu; coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, xây dựng bản lĩnh chính trị, ý chí quyết tâm cho cán bộ, chiến sĩ.

Năm là, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự phối hợp hiệp đồng giữa các lực lượng; xây dựng mối đoàn kết quân - dân bền chặt, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương trong mọi tình huống.

Phần thứ hai

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG VỀ VANG, XÂY DỰNG LLVT TỈNH LẠNG SƠN VỮNG MẠNH TRONG THỜI KỲ MỚI

Bước vào giai đoạn phát triển mới của đất nước, trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo; các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống đan xen; nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc đặt ra những yêu cầu ngày càng cao. Đối với tỉnh Lạng Sơn - địa bàn chiến lược về quốc phòng, an ninh và đối ngoại, LLVT tỉnh cần tiếp tục phát huy truyền thống 80 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Xây dựng LLVT tỉnh vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc và Nhân dân

Tiếp tục quán triệt sâu sắc đường lối, quan điểm của Đảng về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; thường xuyên giáo dục chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên và chuẩn mực “Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới, bồi dưỡng nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức trách nhiệm, tinh thần cảnh giác cách mạng cho cán bộ, chiến sĩ. Chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch; bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, giữ vững trận địa tư tưởng trong LLVT tỉnh. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát huy phẩm chất cao đẹp “Bộ đội Cụ Hồ”, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước, kỷ luật Quân đội; xây dựng LLVT tỉnh có bản lĩnh chính trị vững vàng, đoàn kết thống nhất cao, sẵn sàng nhận và hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao.

2. Nâng cao chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu và khả năng sẵn sàng chiến đấu của LLVT tỉnh

Tập trung nâng cao chất lượng huấn luyện, diễn tập, giáo dục chính trị, xây dựng chính quy và quản lý kỷ luật; thực hiện tốt phương châm huấn luyện “cơ bản, thiết thực, vững chắc”, sát thực tế chiến đấu, đối tượng tác chiến và yêu cầu nhiệm vụ của địa phương. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; thường xuyên rà soát, bổ sung các phương án tác chiến, phòng thủ dân sự, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; chủ động phối hợp nắm chắc tình hình địa bàn, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Quan tâm xây dựng lực lượng thường trực, dân quân tự vệ và dự bị động viên vững mạnh, rộng khắp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

3. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân và khu vực phòng thủ tỉnh ngày càng vững chắc

Tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt trong tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương; kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh trên địa bàn. Tập trung xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, các khu vực phòng thủ địa phương vững chắc; nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng và an ninh; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên vững mạnh. Chủ động phối hợp với Công an, Bộ đội Biên phòng và các lực lượng chức năng trong quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần xây dựng tuyến biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

4. Xây dựng Đảng bộ Quân sự tỉnh trong sạch, vững mạnh tiêu biểu; nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng

Tiếp tục thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Trung ương, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng và Quân khu về công tác xây dựng Đảng; giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ trì các cấp. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, năng lực toàn diện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; giữ vững sự đoàn kết, thống nhất trong cấp ủy, chỉ huy và cơ quan, đơn vị; xây dựng Đảng bộ Quân sự tỉnh thực sự trong sạch, vững mạnh tiêu biểu, đủ sức lãnh đạo LLVT tỉnh hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao.

5. Phát huy truyền thống 80 năm vẻ vang, xây dựng LLVT tỉnh cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại

Tiếp tục kế thừa và phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp mà các thế hệ cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh đã dày công vun đắp qua gần 80 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành; khơi dậy niềm tự hào, ý chí tự lực, tự cường, tinh thần trách nhiệm và khát vọng cống hiến trong mỗi cán bộ, chiến sĩ. Đẩy mạnh phong trào Thi đua Quyết thắng, các cuộc vận động, các phong trào hành động cách mạng; tích cực đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính quân sự; nâng cao chất lượng công tác dân vận, chính sách hậu phương quân đội, hoạt động đền ơn đáp nghĩa. Phấn đấu xây dựng LLVT tỉnh Lạng Sơn cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; có chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu ngày càng cao, hoàn thành xuất sắc

mọi nhiệm vụ được giao, xứng đáng với niềm tin yêu của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn.

*

* *

Phát huy truyền thống 80 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành vẻ vang, cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh Lạng Sơn hôm nay nguyện tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc và Nhân dân; tiếp tục phát huy phẩm chất cao đẹp Bộ đội Cụ Hồ, đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, tự lực, tự cường, vượt qua mọi khó khăn, thử thách; xây dựng LLVT tỉnh cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, có chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu ngày càng cao; quyết tâm bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh ngày càng vững chắc, góp phần cùng Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc./.

BAN TUYÊN HUẤN - PHÒNG CHÍNH TRỊ